

CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC Ở HUYỆN LÂM THAO (PHÚ THỌ) GIAI ĐOẠN 2000-2006

ThS NGUYỄN THỊ LAN*

Lâm Thao là mảnh đất cội nguồn cố đô xưa của Nhà nước Văn Lang, nơi có Đền Hùng, mộ Tổ và nhiều văn hoá lịch sử gắn với truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. Lâm Thao được tái lập ngày 1 - 9 - 1999, có diện tích tự nhiên 9.754 héc ta, dân số 102.984 người (theo thống kê dân số của huyện năm 2006). Lâm Thao được xác định là huyện nằm trong tam giác phát triển kinh tế trọng điểm của tỉnh Phú Thọ.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, trong những năm qua, Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện Lâm Thao đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 41/2000/QH10 của Quốc hội Khoá X, Chỉ thị 61 của Bộ Chính trị và Nghị định 88/2001/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện phổ cập trung học cơ sở giai đoạn 2001-2010; các nghị quyết của Tỉnh uỷ về giáo dục đào tạo, nhằm nhanh chóng nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực cho địa phương, thực hiện mục tiêu xoá đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

Các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch trong lĩnh vực giáo dục được ban hành kịp thời, được triển

khai thực hiện có hiệu quả. UBND huyện thành lập Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, do đồng chí Phó Chủ tịch UBND làm Trưởng ban. Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục từ huyện đến các xã, thị trấn được kiện toàn hàng năm, tham mưu tích cực cho lãnh đạo các cấp chỉ đạo thực hiện kế hoạch, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phổ cập giáo dục trong các tầng lớp nhân dân. Nhờ đó, tỷ lệ học sinh đến trường đạt tỷ lệ cao, đặc biệt là học sinh tuyển mới vào các lớp đầu cấp. Chất lượng giáo dục các ngành học, bậc học được nâng lên rõ rệt, chất lượng đại trà được duy trì, tỷ lệ học sinh giỏi tăng, nhiều học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp. Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục thường xuyên được bồi dưỡng, nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ. Công tác xây dựng cơ sở vật chất trường lớp được đầu tư với nguồn kinh phí bình quân 10 tỷ đồng/năm. Vì vậy các điều kiện phục vụ cho dạy và học ngày một khang trang, hiện đại hơn. Công tác xã hội hoá giáo dục, khuyến học được đẩy mạnh, huy động toàn thể nhân dân tham gia. Ngành giáo dục tích cực tham mưu cho huyện trong việc thực hiện kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học, bậc học.

Tỷ lệ huy động học sinh vào lớp 1 đạt 100%, tỷ lệ duy trì 100%. Tỷ lệ giáo viên có

* Trường Cao đẳng hoá chất Việt Trì

trình độ chuyên môn đào tạo đạt chuẩn ở bậc tiểu học đạt 100%, trong đó có nhiều giáo viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn. 100% các trường tiểu học được xây dựng cao tầng. Năm 2006, có 9 trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia ở mức độ 1, đạt 62,5%. Công tác xã hội hoá giáo dục, khuyến học được đẩy mạnh, huy động mọi lực lượng xã hội tham gia, đặc biệt là trong việc thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi. Huyện đã duy trì vững chắc chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi (từ năm 2001). Các phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục” được quán triệt, thực hiện nghiêm túc, động viên được toàn thể cán bộ giáo viên, học sinh tham gia. Công tác dạy và học được chỉ đạo chặt chẽ, việc kiểm định chất lượng cũng như xây dựng nề nếp dạy và học được tăng cường. Nhiều trường đã xây dựng, hoàn thiện các phòng chức năng, đảm bảo các hoạt động dạy, học, thực hành. Đội ngũ giáo viên bậc THCS 100% đạt chuẩn, không ngừng nâng cao về trình độ chuyên môn, phẩm chất chính trị, năng lực sư phạm, tạo dựng được niềm tin trong phụ huynh học sinh. Huyện đã duy trì chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở từ năm 2003. Năm 2006, toàn huyện có 2 trường THCS đạt chuẩn quốc gia, nhiều trường đang tích cực xây dựng để đạt chuẩn trong thời gian gần nhất.

Tính đến 2006, sự nghiệp giáo dục và đào tạo của huyện đã có bước phát triển khá toàn diện về quy mô, chất lượng, hiệu quả. Toàn

huyện có 17 trường mầm non, 14 trường tiểu học, 14 trường trung học cơ sở, 4 trường trung học phổ thông. Trên địa bàn còn có 1 trung tâm giáo dục thường xuyên, 1 trung tâm kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp, 1 trung tâm bồi dưỡng chính trị, Trường Cao đẳng hoá chất Việt Trì và Trường cao đẳng Công nghiệp hoá chất Việt Trì. Đây là điều kiện thuận lợi để “phân luồng” cho học sinh sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác giáo dục của huyện vẫn còn nhiều khó khăn, tồn tại: chất lượng học tập các môn văn hoá ở một số trường chưa đạt yêu cầu, trình độ giáo viên nhìn chung còn hạn chế; việc thực hiện một số các mục tiêu trong đề án phổ cập giáo dục chưa đạt kết quả. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc thực hiện phổ cập bậc trung học còn nhiều hạn chế. Ngân sách Nhà nước đầu tư cho sự nghiệp giáo dục tỷ lệ thấp, nguồn đóng góp từ cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội còn hạn chế, trong khi nhu cầu xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy và học ngày càng cao.

Qua thực tiễn triển khai phổ cập giáo dục giai đoạn 2000 – 2006, Đảng bộ, chính quyền và ngành giáo dục huyện Lâm Thao rút ra một số kinh nghiệm bước đầu.

Một là, tăng cường sự lãnh đạo, quản lý của các cấp uỷ Đảng, chính quyền và vai trò của MTTQ, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội trong công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với công tác phổ cập bậc trung học cơ sở; quán triệt sâu sắc

các nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết Đại hội Đảng các cấp về phát triển sự nghiệp giáo dục. Công tác phổ cập giáo dục phải được tập trung chỉ đạo đảm bảo chất lượng và hiệu quả trên cơ sở nâng cao chất lượng dạy và học, duy trì chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi một cách bền vững và đảm bảo đích thực.

Công tác phổ cập giáo dục phải được xác định là một trong các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và phải được xác định là công tác trọng tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền.

Hai là, củng cố và nâng cao hoạt động của Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục từ huyện đến các xã, thị trấn, thực hiện tốt chức năng tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục của địa phương. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác phổ cập, đủ về số lượng, có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng giúp các đơn vị cơ sở trên địa bàn triển khai và thực hiện các nhiệm vụ phổ cập giáo dục có kết quả. Thực hiện tốt chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên làm công tác phổ cập giáo dục. Chủ động phối hợp với các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp để làm tốt công tác phổ cập.

Ba là, nâng cao chất lượng công tác tham mưu và chỉ đạo nghiệp vụ của ngành giáo

dục đào tạo trong công tác phổ cập giáo dục. Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác tham mưu, đề xuất của ngành giáo dục đối với các cấp uỷ Đảng, chính quyền về các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể trong từng giai đoạn để thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục. Đồng thời tăng cường phối hợp với các cấp, các ngành triển khai, thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục kịp thời, đảm bảo tiến độ, chất lượng. Tổ chức tập huấn về nghiệp vụ điều tra, thống kê phổ cập, xử lý số liệu, xây dựng hồ sơ phổ cập, cập nhật số liệu hàng năm đảm bảo các yêu cầu: chính xác, khách quan, liên thông, đồng bộ giữa các cấp học và nghiệp vụ kiểm tra, đánh giá, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục cho Ban chỉ đạo và cán bộ làm công tác phổ cập cấp huyện, xã.

Bốn là, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động mọi nguồn lực, mọi tiềm năng để phát triển giáo dục. Tuyên truyền mạnh mẽ, sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển giáo dục, tạo sự đồng thuận và ủng hộ của lãnh đạo các cấp, các ngành, đoàn thể và toàn xã hội đối với chủ trương thực hiện phổ cập bậc trung học ở giai đoạn tiếp theo.

Huy động các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các nguồn kinh phí khác cho thực hiện đề án phổ cập bậc trung học, trong đó nguồn ngân sách nhà nước giữ vai trò chủ đạo. Đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục để thu hút các nguồn lực cho thực hiện các mục tiêu phổ cập giáo dục. Khen thưởng kịp thời những đơn vị, cá nhân làm tốt công tác phổ cập giáo dục.